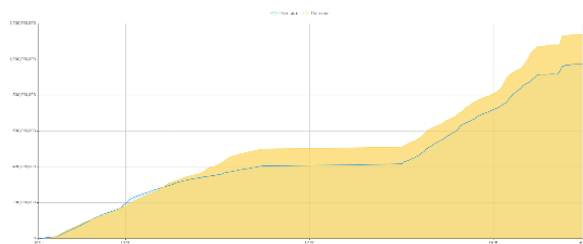


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1.266,91	245,15
Thay đổi	-10,23	1,86
Thay đổi %	-0,80%	0,76%
KLGD (Triệu CP)	1084,5	138,9
GTGD (Tỷ)	28.003	2.763
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	264	103
CP giảm giá	174	91
CP tham chiếu	69	58
P/E	14,22	18,34
P/B	1,76	1,45

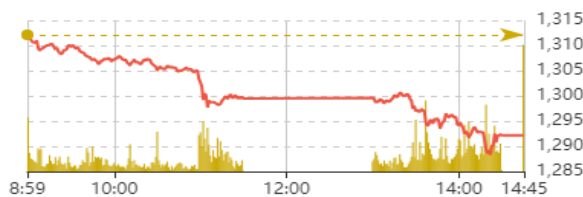
Thanh khoản HSX



Nguồn: Fireant

Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.291,46	-17,16	-0,74	
VN30F1M	1292,2	-19.90 (-1.52%)		48325



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

VN-Index kết phiên giảm 10,23 điểm (-0,80%), đóng cửa tại 1.266,91 điểm. Độ rộng toàn thị trường nghiêng về bên bán với 291 mã giảm và 173 mã tăng. Thị trường gặp áp lực bán lớn về cuối phiên khiến cho thị trường đóng cửa trong sắc đỏ.

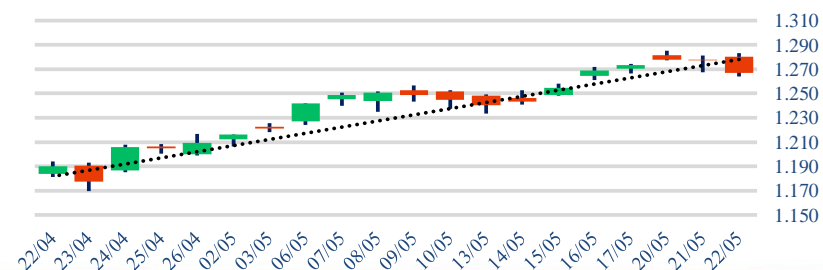
- VN30 tiếp tục gây sức ép lớn đến chỉ số chung khi giảm mạnh 17,16 điểm.

- Các cổ phiếu vốn hóa lớn thuộc nhóm ngân hàng, thép ghi nhận diễn biến tiêu cực và tác động lớn đến thị trường chung.

- Tuy nhiên nhóm dầu khí phiên nay lại thu hút được dòng tiền, đặc biệt là ở nhóm sản xuất dầu khí khi nhiều cổ phiếu tăng mạnh trên 5%.

- Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 860 tỷ đồng, tập trung tại các mã VHM, VIC và HPG.

Biểu đồ VNIndex 1 tháng



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

- VN-Index ghi nhận nền đồ giảm điểm, thân nến dài với thanh khoản cao hơn trung bình 5 phiên cho thấy sự áp đảo của bên bán trong phiên hôm nay. Diễn biến này khiến áp lực điều chỉnh gia tăng.

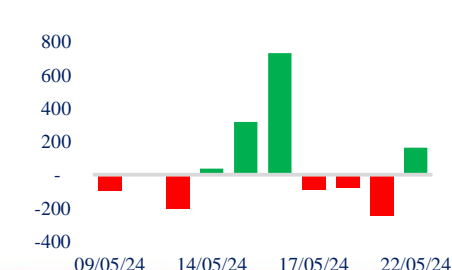
CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Nhà đầu tư nên giữ tỷ trọng cổ phiếu khoảng 50%, hạn chế mở mua mới trước khi VN-Index xác định xu hướng rõ ràng.

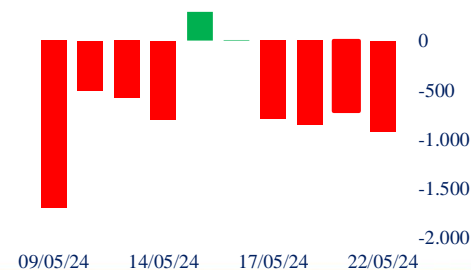
- Kịch bản 1: VN-Index đi ngang vùng 1.265 - 1.270 điểm-

- Kịch bản 2: VN-Index điều chỉnh về vùng 1.260 - 1.255

Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



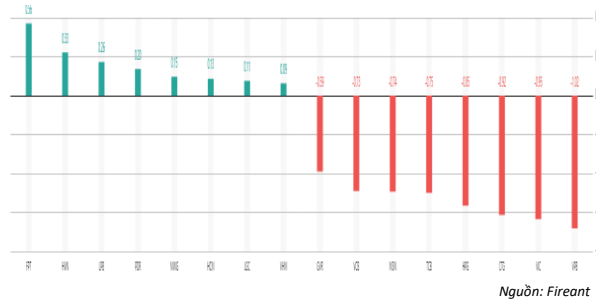
Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	0,05%	12,62%
Hóa chất	-0,97%	18,39%
Tài nguyên Cơ bản	-1,37%	13,68%
Xây dựng và Vật liệu	0,05%	11,15%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0,99%	12,46%
Ô tô và phụ tùng	0,21%	12,44%
Thực phẩm và đồ uống	-1,35%	9,58%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0,25%	9,54%
Y tế	-0,15%	2,01%
Bán lẻ	0,24%	22,58%
Truyền thông	2,54%	1,64%
Du lịch và Giải trí	-0,17%	20,12%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	0,01%	3,91%
Ngân hàng	-1,00%	5,23%
Bảo hiểm	-1,30%	10,34%
Bất động sản	-0,32%	8,14%
Dịch vụ tài chính	0,03%	14,72%
Công nghệ Thông tin	1,20%	26,05%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
NLG	45,1	1,00 / 2,27%	5.382.300
HCM	30,5	0,80 / 2,69%	17.061.800
DBC	34,35	-0,70 / -2,00%	13.754.100
PDR	26,5	1,00 / 3,92%	17.283.900
NVL	14,45	0,15 / 1,05%	22.791.100

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VHM	40,35	0,15 / 0,37%	11.927.800
VIC	45,5	-0,95 / -2,05%	8.684.300
HPG	31,3	-0,55 / -1,73%	40.508.723
VNM	65,8	-0,40 / -0,60%	3.728.300
FPT	138	2,00 / 1,47%	7.132.400

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
SSB	Nguyễn Thị Thu Hương	Phó Tổng Giám đốc	22/05/2024	Mua	164.000
ELC	Nguyễn Thị Minh Hạnh	---	22/05/2024	Mua	200.000
CMG	Nguyễn Trung Chính	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	22/05/2024	Mua	30.600
CMG	Ngô Trọng Hiếu	---	22/05/2024	Mua	22.800
CMG	Lê Thanh Sơn	Phụ trách quản trị công ty/Giám đốc/Trưởng phòng tài chính/Phụ trách Công bố thông tin	22/05/2024	Mua	14.000

TIN TỨC

Thế giới

[Dân giàu Mỹ đang bắt đầu siết chi tiêu](#)
[Lam phát Anh giảm về 2.3%, gần mục tiêu của NHTW](#)
[Trung Quốc có thể áp thuế 25% với xe hơi từ Mỹ và châu Âu?](#)

Trong nước

[Tỷ lệ giải ngân ĐTC nguồn vốn nước ngoài còn rất thấp](#)
[Nâng mức đặt cọc tối thiểu lên 10%](#)
[EVN bác bỏ tin 'kêu gọi DN giảm 30% mức sử dụng điện'](#)

Doanh nghiệp

[PLX sắp nhân 38 tỷ đồng cổ tức từ công ty con](#)
[Doanh nghiệp xây dựng đón tin vui trong quý 1](#)
[FPT lãi trước thuế gần 3.5 ngàn tỷ trong 4 tháng](#)

Hàng hóa

[Vàng thế giới giảm nhẹ về 2.425 USD/oz](#)
[Dầu Brent rớt mốc 83 USD/thùng](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi	
1	FPT	7.132.400	1,47%
2	HVN	5.601.000	2,96%
3	LPB	38.381.973	1,97%
4	MWG	13.927.331	0,83%
5	PDR	17.283.900	3,92%
6	VHM	11.927.800	0,37%
7	LGC	1.500	4,43%
8	HCM	17.061.800	2,69%
9	NLG	5.382.300	2,27%
10	HDC	7.620.500	6,84%

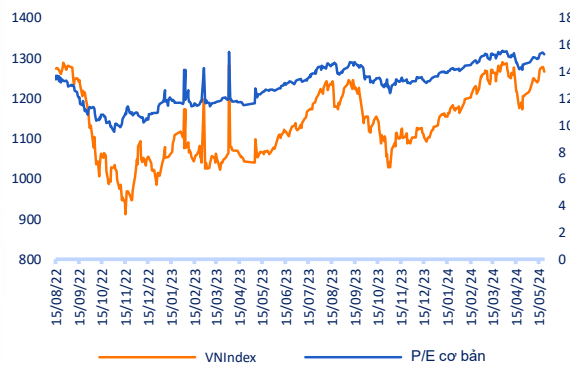
Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2420,8	-5,10	-0,21%
Bạc	31,95	-0,13	-0,40%
Đồng	4,9985	-0,11	-2,11%
Dầu thô	-0,6	-0,01	-0,68%
Dầu Brent	82,29	-0,59	-0,71%
Khí Tự nhiên	2,636	-0,04	-1,31%
Khí đốt	2,4454	-0,02	-0,69%
Đường	18,49	-0,07	-0,38%
Heo nạc	96,6	-0,33	-0,34%
Cà phê	219,35	2,15	0,99%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	25236	0,01%	USD 23.400 25.450
EUR/VND	26920	-0,03%	EUR 25.016 27.649
GBP/VND	31522	0,02%	GBP 29.292 32.376
USD/VND	158,00	0,64%	JPY 147 163
AUD/VND	27221	-0,07%	CHF 25.288 27.950

Định giá thị trường



Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VDS	22,4	18,15	02/05/2024	20,5	16,9	23,4%	Chốt lời

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	FRT	162	100	23/01/2024	177	95	62,0%	Nắm giữ
2	HPG	31,3	28,05	06/02/2024	32	26,5	11,6%	Nắm giữ
3	GMD	84	69	06/02/2024	84	67	21,7%	Nắm giữ
4	VHC	75,9	70	27/02/2024	79	69	8,4%	Nắm giữ
5	FMC	50,6	48,3	27/02/2024	53,7	45	4,8%	Nắm giữ
6	MWG	61	46,7	13/03/2024	67	44	30,6%	Nắm giữ
7	PVS	45	37	06/02/2024	46	33	21,6%	Nắm giữ
8	PVD	32,5	29,75	26/04/2024	38	26,5	9,2%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HCM	28,2	27,5	05/04/2024	34	25,8	2,5%	Chốt lời
2	HHV	13,15	15,5	19/04/2024	20,5	14,5	-15,2%	Cắt lỗ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MBB	22,6	18	22/04/2024	27	16	25,6%	Chốt lời
2	KBC	28	31,1	19/04/2024	41	28	-10%	Cắt lỗ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích quan.nguyen@vfs.com.vn